

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ - ST

Ngày 12 - 6 - 2020

V/v "Tranh chấp ly hôn".

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Tùng

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Đức

2. Bà Vũ Thị Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 55/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn”. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXX - ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2020/QĐST - HPT ngày 22/5/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1993 (Xin vắng mặt)

Trú tại: Thôn TM, xã MS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Anh Thân Văn Qu, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 7, ấp ThT, xã ThL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn chị Trần Thị Th trình bày: Chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu quen biết, tìm hiểu trong khoảng thời gian 1 năm sau đó tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 đến năm 2012 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ThLg, thị xã BL, tỉnh Bình Phước, anh, chị kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn anh chị sống với nhau khoảng chín năm, cuộc sống thường thay đổi nơi ở, không ổn định, một thời gian khoảng ba đến bốn năm sống ở huyện ChTh, tỉnh Bình Phước, sau đó về Bình Dương sinh sống đến nay. Do quá trình sống chung vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát khiến gia đình mất hạnh phúc, mặc dù cho nhau nhiều cơ hội để đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả. Chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu đã ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nay không thể tiếp tục kéo dài thêm được yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Thân Văn Qu.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu hai con chung tên Thân Thảo Ng, sinh ngày 22/10/2010 và Thân Minh Đ, sinh ngày 11/5/2012 hiện tại các con đang sống chung với anh Qu nên chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Thân Văn Qu vắng mặt. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Qu theo quy định của pháp luật nhưng anh Qu vẫn vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đúng thành phần, quy định của pháp luật về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Th, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chị Trần Thị Th ly hôn với anh Thân Văn Qu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Th, bị đơn anh Thân Văn Qu. Anh Qu có địa chỉ tại tổ 7, ấp ThT, xã ThL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Th vắng mặt và có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh Thân Văn Qu vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Thân Văn Qu là bị đơn trong vụ án, anh Qu vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu quen biết, tìm hiểu trong khoảng thời gian một năm sau đó tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010, đến năm 2012 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ThL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước, anh chị kết hôn lần đầu. Sau khi kết hôn anh chị sống với nhau khoảng chín năm, thường xuyên thay đổi nơi ở, không ổn định. Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát khiến gia đình mất hạnh phúc, mặc dù đã cho nhau nhiều cơ hội để đoàn tụ gia đình nhưng không có kết quả. Chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu đã ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Nay không thể tiếp tục kéo dài thêm được yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Thân Văn Qu. Anh Thân Văn Qu vắng mặt tại phiên tòa; Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Qu nhưng anh Qu vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu kết hôn với nhau nhằm mục đích xây dựng gia đình hạnh phúc

nhưng quá trình chung sống không còn thương yêu nhau, anh chị mâu thuẫn, bất đồng khiến gia đình mất hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được và anh, chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, thời gian anh chị ly thân đã lâu không thể hàn gắn nay không thể đoàn tụ gia đình và chị Th yêu cầu ly hôn với anh Qu để ổn định cuộc sống là phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu của chị Th được Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Trần Thị Th ly hôn với anh Thân Văn Qu.

[3] *Về quan hệ con chung*: Quá trình chung sống chị Trần Thị Th và anh Thân Văn Qu có hai con chung tên Thân Thảo Ng, sinh ngày 22/10/2010 và Thân Minh Đ, sinh ngày 11/5/2012 hiện tại các con đang sống chung với anh Qu, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

[4] *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về án phí*: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì chị Trần Thị Th chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Th ly hôn với anh Thân Văn Qu.
2. Về tài sản chung và công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. Về con chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Chị Trần Thị Th chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004807 ngày 03/02/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.
5. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Tùng**

**Nơi nhận:**

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Tùng**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**